

Số: 246/BC-CTK

Hưng Yên, ngày 24 tháng 5 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

#### 1. Nông nghiệp

Nhiệm vụ trọng tâm của các địa phương trong thời gian qua là tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên lúa, rau màu vụ xuân và cây ăn quả, đồng thời bảo vệ an toàn đàn gia súc, gia cầm. Hiện nay, tuy dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, song hoạt động sản xuất nông nghiệp ít chịu ảnh hưởng so với các ngành, lĩnh vực khác.

##### a) Trồng trọt

*Cây hàng năm:* Theo kết quả điều tra diện tích vụ xuân năm 2021, toàn tỉnh gieo trồng được 34.845 ha các loại cây trồng hằng năm, giảm 1.785 ha, giảm 4,85% so với vụ xuân năm trước. Trong đó, diện tích gieo cấy lúa đạt 28.056 ha, giảm 1.614 ha (giảm 5,4%). Một số loại cây có diện tích giảm so với cùng kỳ năm trước như: ngô 1.077 ha, giảm 215 ha (giảm 16,62%); cây lạc 397 ha, giảm 28 ha (giảm 6,59%).

Diện tích cây lúa năm nay giảm mạnh, tập trung ở huyện Văn Lâm (giảm 124 ha), huyện Văn Giang (giảm 102 ha), huyện Yên Mỹ (giảm 614 ha), huyện Ân Thi (giảm 117 ha), huyện Khoái Châu (giảm 93 ha), huyện Phù Cừ (giảm 328 ha), các huyện còn lại giảm không đáng kể. Nguyên nhân chủ yếu do việc tiếp tục chuyển đổi diện tích cây hàng năm sang trồng cây lâu năm (cây ăn quả), cây cảnh các loại diễn ra mạnh mẽ ở tất cả các huyện trong tỉnh. Thêm vào đó, diện tích cây hàng năm giảm do chuyển từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp (chủ yếu xây dựng các doanh nghiệp, chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản).

Từ khi kết thúc gieo trồng đến nay, thời tiết diễn biến khá thuận lợi, tạo điều kiện cho lúa và rau màu sinh trưởng, phát triển tốt. Theo báo cáo tiến độ sản xuất nông nghiệp đến ngày 21/5, trên đồng ruộng xuất hiện các loại sâu bệnh hại lúa: bệnh đạo ôn (diện tích nhiễm 96 ha, diện tích phòng trừ 2.891 ha); bệnh khô vằn (diện tích nhiễm 5.934 ha, diện tích phòng trừ 8.042 ha); rầy nâu, rầy lưng trắng (diện tích nhiễm 572 ha, diện tích phòng trừ 543 ha). Trước diễn biến phức tạp của sâu bệnh, để sản xuất nông nghiệp đạt kết quả cao, ngành chuyên môn đã ban hành các văn bản để chỉ đạo, đôn đốc các ngành, các cấp tăng cường công tác phòng trừ sâu bệnh gây hại cây trồng.

Ước tính năng suất một số cây trồng và so với cùng kỳ năm trước như sau: lúa 67,4 tạ/ha, giảm 0,16 tạ/ha; ngô 64,2 tạ/ha, tăng 0,11 tạ/ha; khoai 185,10 tạ/ha, giảm 0,72 tạ/ha; đậu tương 21,35 tạ/ha, giảm 0,19 tạ/ha; lạc 35,74 tạ/ha, giảm 0,07 tạ/ha; rau các loại 279,97 tạ/ha, tương đương năm trước.

*Cây lâu năm:* Tình hình sản xuất cây lâu năm của Hưng Yên cơ bản ổn định. Tổng diện tích hiện có cây lâu năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đạt 15.502 ha, chủ yếu là cây ăn quả (chiếm 93,91% diện tích). Toàn tỉnh hiện có gần 5,9 nghìn ha nhãn, vải trong giai đoạn phát triển quả non; hơn 4,2 nghìn ha cam, quýt, bưởi đang phát triển quả. Theo đánh giá của ngành chuyên môn, năm nay nhãn, vải, cam, bưởi mặc dù rất sai hoa, nhưng tỷ lệ đậu quả thấp. Nguyên nhân chính dẫn đến tỷ lệ đậu quả thấp do ảnh hưởng của đợt mưa phùn khiến hoa thụ phấn kém, sau khi đã đậu quả lại gặp mưa có hàm lượng axit nên quả non đã đậu tiếp tục hỏng. Để giữ những diện tích nhãn, cam, bưởi đã đậu quả, bảo đảm chất lượng quả khi thu hoạch, nông dân cần tích cực chăm sóc, phòng bệnh sương mai, thán thư và bọ trĩ để bảo vệ quả non, tăng cường phân hữu cơ, phân bón lá nhằm dưỡng cây, dưỡng quả. Đối với những cây, cành không có quả có thể sớm cắt tỉa để dưỡng cây cho năm sau.

#### b) Chăn nuôi

Do sự chủ động, tích cực của các ngành chức năng phối hợp với các địa phương trong việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ dịch bệnh và vận chuyển gia súc, gia cầm nên đến thời điểm này, tình hình chăn nuôi trong tỉnh ổn định. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lĩnh vực sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi thiếu nguyên liệu đầu vào, cắt giảm quy mô sản xuất đã làm tăng giá thức ăn chăn nuôi. Đối với các cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ, nhất là hộ gia đình chưa đủ tiềm lực kinh tế thì ngoài con giống, thức ăn cũng là thách thức cho việc tái đàn.

Thời điểm 01/5/2021, tổng đàn gia súc, gia cầm trong tỉnh có dấu hiệu phục hồi, nhất là đàn lợn. So với cùng thời điểm năm trước, ước tính đàn trâu đạt 4.028 con, tăng 5,58%; đàn bò đạt 31.525 con, giảm 1,73%; đàn lợn 460.250 con, tăng 9,48%; đàn gia cầm 9.883 nghìn con, tăng 5,19%.

Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng đạt 35 tấn, tăng 9,38%; thịt bò hơi xuất chuồng 218 tấn, tăng 6,34%; thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 7.605 tấn, tăng 4,25%; sản lượng gia cầm hơi xuất chuồng đạt 2.635 tấn, tăng 1,74% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tổng đàn và sản lượng gia súc, gia cầm tăng chủ yếu do tình hình chăn nuôi ổn định, giá bán tốt, công tác tiêm vắc-xin phòng, chống bệnh cho gia súc, gia cầm của tỉnh được triển khai thường xuyên, đồng bộ và kịp thời nên không có địa phương nào xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm, tạo yếu tố tích cực đến sản xuất chăn nuôi.

## 2. Sản xuất công nghiệp

Cuối tháng Tư, dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại trong nước. Tính đến sáng ngày 22/5/2021, tỉnh Hưng Yên có 35 ca dương tính Covid-19 tại 03 huyện, thị xã, trong đó: thị xã Mỹ Hào 15 ca, huyện Khoái Châu 18 ca và huyện Phù Cừ 02 ca. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tình trạng vừa tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa tìm kiếm thị trường mới.

So với tháng trước, Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng Năm tăng 2,38%, trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 1,17%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,26%; sản xuất và phân phối điện tăng 0,26%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 27,45%. Nhiều sản phẩm công nghiệp trong tháng tăng so với tháng trước như: thức ăn cho gia súc tăng 5,32%; thức ăn cho gia cầm tăng 7,35%; gỗ ốp, lát công nghiệp tăng 15,46%; sơn và véc ni tan trong môi trường nước tăng 26,58%; gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm tăng 5,78%; bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) tăng 8,75%; sắt, thép các loại tăng 3,92%; mạch điện tử tích hợp tăng 12,84%; động cơ đa năng một chiều/xoay chiều có công suất >37,5W tăng 7,17%;... Bên cạnh đó, có một số sản phẩm giảm so với tháng trước như: mỳ, phở, miến, bún, cháo ăn liền giảm 5,43%; rượu Vodka và rượu Cô nhắc giảm 46,16%; nước khoáng không có ga giảm 5,50%; thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) giảm 19,44%; sản phẩm bằng plastic giảm 12,60%; đĩa dùng cho hệ thống đọc bằng laser chưa ghi giảm 3,35%; dây cách điện đơn dạng cuộn khác giảm 1,15%;...

So với cùng kỳ năm 2020, Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng Năm tăng 6,14%. Trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 5,85%; chế biến, chế tạo tăng 6,49%; sản xuất, phân phối điện, nước nóng và hơi nước tăng 9,97%; cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải giảm 3,66%. Một số sản phẩm công nghiệp trong tháng tăng so với cùng kỳ năm 2020 như: thức ăn cho gia súc tăng 26,39%; nước khoáng không có ga tăng 31,72%; gỗ ốp, lát công nghiệp tăng 81,05%; sơn và véc ni tan trong môi trường nước tăng 4,82%; sản phẩm bằng plastic tăng 9,48%; sản phẩm vệ sinh gắn cố định bằng gốm, sứ tăng 20,82%; sắt, thép các loại tăng 13,15%;... Bên cạnh đó, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm trước như: thức ăn cho gia cầm giảm 26,19%; rượu Vodka và rượu Cô nhắc giảm 38,68%; quần áo các loại giảm 6,32%; thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) giảm 5,15%; gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm giảm 28,38%; bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) giảm 23,45%; mạch điện tử tích hợp giảm 49,01%; động cơ đa năng một chiều/xoay chiều có công suất >37,5 W giảm 7,32%;...

*Tính chung năm tháng đầu năm, Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,62% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng (cát) giảm 5,13%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,46%; sản xuất và phân phối điện tăng 6,92%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,22%.*

Một số sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ năm 2020 như: mì, phở, miến, bún, cháo ăn liền tăng 7,01%; thức ăn cho gia súc tăng 38,29%; rượu Vodka và rượu Cô nhắc tăng 13,12%; nước khoáng không có ga tăng 9,25%; quần áo các loại tăng 5,62%; gỗ ốp, lát công nghiệp tăng 37,48%; thùng, hộp bằng bìa cứng tăng 5,18%; sản phẩm bằng plastic tăng 13,58%; sản phẩm vệ sinh gắn cố định bằng gốm sứ tăng 11,48%; sắt thép các loại tăng 13,03%; đĩa dùng cho hệ thống đọc bằng laser chưa ghi tăng 21,07%;... Tuy nhiên, có một số sản phẩm trong năm tháng đầu năm giảm như: thức ăn cho gia cầm giảm 57,03%; sơn và véc ni, tan trong môi trường nước giảm 8,75%; gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm giảm 28,57%; bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) giảm 28,67%; mạch điện tử tích hợp giảm 43,65%; động cơ đa năng một chiều/xoay chiều có công suất >37,5 W giảm 11,62%; dây cách điện đơn dạng cuộn khác giảm 3,66%;...

### 3. Hoạt động đầu tư

#### a) Vốn đầu tư ngân sách địa phương

Ước tính vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước tháng Năm đạt 355.010 triệu đồng, tăng 40.429 triệu đồng, tương ứng tăng 12,85% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 111.480 triệu đồng, tăng 9.475 triệu đồng, tương đương tăng 9,29%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 147.690 triệu đồng, tăng 15.894 triệu đồng, tương đương tăng 12,06%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 95.840 triệu đồng, tăng 15.060 triệu đồng, tương ứng tăng 18,64%.

Tính chung năm tháng đầu năm, vốn đầu tư ngân sách địa phương ước đạt 1.045.462 triệu đồng, tăng 4,78% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 35,07% kế hoạch năm. Trong đó: Vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 383.790 triệu đồng, tăng 1,26% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 31,64% kế hoạch năm; vốn ngân sách cấp huyện 427.633 triệu đồng, tăng 7,13% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 38,68% kế hoạch năm; vốn ngân sách cấp xã 234.039 triệu đồng, tăng 6,58% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 35,31% kế hoạch năm.

#### b) Hoạt động đầu tư nước ngoài

Tính đến 21/5/2021, toàn tỉnh có 488 dự án có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký hoạt động, với tổng số vốn đăng ký là 5.507.955 nghìn USD, trong đó từ đầu năm đến nay có 3 dự án đăng ký mới với số vốn đăng ký là 92.530 nghìn USD. Các quốc gia có số dự án, vốn đầu tư chủ yếu là: *Thứ nhất* là Nhật Bản có 168 dự án, vốn đăng ký là 3.379.452 nghìn USD, chiếm 61,36% tổng vốn đăng ký; *Thứ hai* là Hàn Quốc có 140 dự án, vốn đăng ký 761.944 nghìn USD, chiếm 13,83% tổng vốn đăng ký; *Thứ ba* là Trung Quốc có 111 dự án, vốn đăng ký 713.312 nghìn USD, chiếm 12,95% tổng số vốn đăng ký.

#### 4. Thương mại, dịch vụ

Dịch Covid-19 bùng phát trong nước, tỉnh Hưng Yên đã ghi nhận các ca mắc Covid-19 tại thị xã Mỹ Hào, huyện Khoái Châu và huyện Phù Cù. Tỉnh đã thực hiện nhiều biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, do vậy hoạt động của các ngành thương mại, dịch vụ bị ảnh hưởng khá nhiều. Cụ thể: Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Năm ước tính đạt 3.424.198 triệu đồng, giảm 6,06% so với tháng trước và giảm 4,45% so cùng kỳ năm trước. Diễn biến của một số nhóm ngành chính như sau:

*Bán lẻ hàng hóa:* Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng Năm ước đạt 2.615.123 triệu đồng, tăng 0,72% so với tháng trước và tăng 4,50% so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể: nhóm hàng lương thực, thực phẩm tăng 0,44%; hàng may mặc tăng 0,95%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 4,88%; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 2,34%; vật liệu xây dựng tăng 3,72%; phương tiện đi lại, trừ ô tô con giảm 16,19%; xăng, dầu tăng 0,03% so với tháng trước;...

*Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống* tháng Năm ước đạt 66.380 triệu đồng, giảm 53,51% so với tháng trước và giảm 52,36% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, dịch vụ lưu trú 1.852 triệu đồng, giảm 49,26%; dịch vụ ăn uống 64.528 triệu đồng, giảm 53,62% so với tháng trước.

Trong tháng, các ngành kinh doanh hoạt động dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra trên địa bàn tỉnh. Ngày 30/4/2021, UBND tỉnh Hưng Yên đã có Công điện số 860/CD-CTUBND về việc thực hiện quyết liệt nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trong đó nêu rõ tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh karaoke, massage, các khu vui chơi giải trí, quán bar, vũ trường, quán game, các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, các lễ hội, sự kiện tập trung đông người... và thực hiện truy vết thân tộc, khoanh vùng dập dịch đối với các cá nhân liên quan tới 02 ca dương tính ở thôn Hoàng Xá, xã Tiên Tiến, huyện Phù Cù. Tiếp đó, do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và các tỉnh, thành phố khác trong nước, UBND tỉnh tiếp tục có công điện số 864/CD-CTUBND về việc bổ sung các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, yêu cầu các cơ sở giáo dục cho học sinh dừng đến trường, chuyển sang các biện pháp học tập trực tuyến; người dân được khuyến cáo hạn chế đi du lịch và tập trung các nơi đông người; dừng các hoạt động ăn, uống vỉa hè, quán ăn đêm, rạp chiếu phim từ 0h ngày 04/05/2021.

Đặc biệt, sau khi toàn tỉnh ghi nhận 16 ca dương tính và nhiều F1, F2, F3 liên quan tới Bệnh viện Nhiệt đới TW và Bệnh viện K, UBND tỉnh đã ra thông báo số 137/TB-UBND về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19, triển khai thêm một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19: thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 đối với toàn bộ thị xã Mỹ Hào và 05 xã thuộc huyện Khoái Châu, gồm: Đông Ninh, Tân Châu, Đông Kết, Đại Tập, Tứ Dân. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 đối với 05 xã thuộc huyện

Văn Lâm là Đại Đồng, Chỉ Đạo, Lạc Hồng, Lương Tài, Việt Hưng. Do vậy, tháng Năm, hoạt động du lịch, lữ hành không có doanh thu.

*Doanh thu ngành dịch vụ khác* tháng Năm ước đạt 742.695 triệu đồng, giảm 17,91% so với tháng trước và giảm 21,15% so cùng kỳ năm trước. Cụ thể, doanh thu dịch vụ kinh doanh bất động sản ước đạt 610.758 triệu đồng, giảm 8,51%; doanh thu dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ ước đạt 66.254 triệu đồng, giảm 39,35%; doanh thu dịch vụ giáo dục và đào tạo ước đạt 5.897 triệu đồng, giảm 62,31%; doanh thu dịch vụ y tế ước đạt 13.120 triệu đồng, giảm 2,96%; doanh thu dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước đạt 3.150 triệu đồng, giảm 34,22%; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 43.516 triệu đồng, giảm 53,69% so với tháng trước.

*Tính chung năm tháng đầu năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 17.915.313 triệu đồng, tăng 6,72% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: thương nghiệp 13.034.440 triệu đồng, tăng 8,21%; khách sạn, nhà hàng 607.728 triệu đồng, tăng 5,11%; doanh thu du lịch 3.060 triệu đồng, giảm 16,87%; doanh thu dịch vụ khác 4.270.085 triệu đồng, tăng 2,67%.*

## **5. Chỉ số giá**

### **a) Chỉ số giá tiêu dùng**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Năm tăng 0,47% so với tháng trước. Trong đó: Có 8/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá tăng so với tháng trước, bao gồm: hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,35%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,16%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,05%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,55%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,47%; giao thông tăng 1,60%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,30%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,07%. Có 3/11 nhóm hàng hoá, dịch vụ có chỉ số giá ổn định so với tháng trước, bao gồm: thuốc và dịch vụ y tế; bưu chính viễn thông và dịch vụ giáo dục.

So với tháng 12/2020, Chỉ số giá tiêu dùng tháng này tăng 2,50%. Trong đó: Nhóm hàng ăn uống và dịch vụ ăn uống tăng 3,07%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,53%; hàng may mặc, mũ nón, giày, dép tăng 0,64%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 3,35%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 2,28%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,09%; dịch vụ giao thông tăng 9,58%; bưu chính, viễn thông giảm 0,84%; văn hóa, thể thao, giải trí tăng 0,18%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,32%; nhóm hàng giáo dục vẫn ổn định so với tháng 12/2020.

So với tháng cùng kỳ năm 2020, Chỉ số giá tiêu dùng tháng Năm tăng 2,0%. Trong đó, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,64% (lương thực tăng 2,19%; thực phẩm giảm 2,87%; ăn uống ngoài gia đình tăng 1,73%); đồ uống và thuốc lá giảm 0,52%; hàng may mặc, mũ nón, giày, dép tăng 1,98%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,36%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,82%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,10%; dịch vụ giao thông tăng 20,49%; dịch vụ bưu chính, viễn thông giảm 2,11%; giáo dục tăng 0,16%; văn hóa, thể thao, giải trí giảm 0,91%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,60%.

Bình quân chung năm tháng đầu năm 2021, Chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,05% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Nhóm hàng ăn uống và dịch vụ ăn uống giảm 1,63%; đồ uống và thuốc lá giảm 0,92%; hàng may mặc, mũ nón, giày, dép tăng 2,45%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,74%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,40%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,15%; dịch vụ giao thông tăng 2,69%; bưu chính, viễn thông giảm 2,12%; dịch vụ giáo dục tăng 0,16%; dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí giảm 1,37%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,43%.

#### b) Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ

Thị trường vàng trong tháng luôn biến động không ngừng do tác động bởi các yếu tố từ thị trường thế giới và tâm lý người mua trong nước. Trong khi đó, dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp tại nhiều nước trên thế giới. Về xu hướng dài hạn, vàng được dự báo sẽ còn tăng mạnh. Bình quân giá vàng tháng Năm ở mức 5.271.329 đồng/chỉ, tăng 2,12% so với tháng trước.

Tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh, mặt bằng lãi suất vẫn ở mức thấp lịch sử và giá USD sụt giảm theo xu hướng của thế giới. Trong tháng, Chỉ số giá đô la Mỹ giảm 0,07% so với tháng trước, mức giá bình quân 23.149 đồng/USD.

### **6. Hoạt động vận tải**

Cũng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 bùng phát trở lại tại một số tỉnh, thành phố trên cả nước với diễn biến rất phức tạp. Tỉnh Hưng Yên đã ghi nhận các ca dương tính với Covid-19, nhiều địa phương trong tỉnh bị phong tỏa và thực hiện giãn cách xã hội. UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, trong đó có việc hạn chế hoạt động vận tải hành khách. Một số tuyến xe khách cố định đi đến tỉnh Vĩnh Phúc, hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa trên địa bàn 2 xã Đạo Lý, Lý Nhân thuộc tỉnh Hà Nam đã tạm dừng hoạt động; đồng thời hạn chế hoạt động vận tải hành khách trên các tuyến xe khách từ Hưng Yên đi Thái Bình và ngược lại.

#### a) Hoạt động vận tải hành khách

Vận tải hành khách tháng Năm ước đạt 1.017 nghìn lượt người vận chuyển và 54.332 nghìn lượt người luân chuyển, lần lượt giảm 29,40% về lượt người vận chuyển và giảm 33,18% về lượt người luân chuyển so với cùng kỳ năm 2020; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 50.391 triệu đồng, giảm 29,02%. Tính chung năm tháng đầu năm 2021, vận tải hành khách ước đạt 6.314 nghìn lượt người vận chuyển và 345.640 nghìn lượt người luân chuyển, lần lượt giảm 0,54% về lượt người vận chuyển và giảm 3,06% về lượt người luân chuyển so với cùng kỳ năm 2020; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 317.804 triệu đồng, giảm 1,68%.

#### b) Hoạt động vận tải hàng hóa

Vận tải hàng hoá tháng Năm ước đạt 3.190 nghìn tấn vận chuyển và 132.512 nghìn tấn luân chuyển, lần lượt giảm 13,77% về tấn hàng hóa vận chuyển và giảm 16,91% về tấn hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm 2020; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 381.544 triệu đồng, giảm 9,15%. Tính chung năm tháng đầu năm 2021, vận tải hàng hóa ước đạt 16.239 nghìn tấn vận chuyển và 724.170 nghìn tấn luân chuyển, lần lượt tăng 13,98% về tấn hàng hóa vận chuyển và tăng 14,79% về tấn hàng hóa luân chuyển so với cùng kỳ năm 2020; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.937.561 triệu đồng, tăng 10,42%.

### **7. Hoạt động tài chính, ngân hàng**

#### a) Thu ngân sách nhà nước

Thu ngân sách tháng Năm ước đạt 1.579.793 triệu đồng, tăng 79,55% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: thu nội địa 1.199.499 triệu đồng, tăng 95,12%; thuế xuất nhập khẩu 380.294 triệu đồng, tăng 43,45%. Một số khoản thu trong tháng dự tính như sau: thu từ DNNN 15.046 triệu đồng, tăng 53,81%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 111.717 triệu đồng, tăng 162,65%; thu từ khu vực ngoài quốc doanh 185.421 triệu đồng, tăng 77,27%; thu lệ phí trước bạ 41.497 triệu đồng, tăng 51,0%; thu thuế thu nhập cá nhân 82.067 triệu đồng, tăng 12,13%; các khoản thu về nhà đất 678.735 triệu đồng, tăng 121,64%.

Tính chung năm tháng đầu năm 2021, thu ngân sách nhà nước ước đạt 8.460.257 triệu đồng, tăng 53,92% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 62,24% kế hoạch năm. Trong đó: thu nội địa 6.862.000 triệu đồng, tăng 68,45%, đạt 67,31% kế hoạch năm; thuế xuất nhập khẩu 1.598.257 triệu đồng, tăng 12,33%, đạt 47,01% kế hoạch năm. Một số khoản thu nội địa như sau: thu từ DNNN 113.000 triệu đồng, tăng 34,0%; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 965.000 triệu đồng, tăng 37,63%; thu từ khu vực ngoài quốc doanh 1.930.000 triệu đồng, tăng 113,14%; thu lệ phí trước bạ 190.000 triệu đồng, tăng 39,65%; thuế thu nhập cá nhân 537.000 triệu đồng, tăng 15,81%; các khoản thu về nhà đất 2.809.000 triệu đồng, tăng 88,59%; các khoản thu khác 80.000 triệu đồng, tăng 1,0%.

#### b) Chi ngân sách nhà nước

Tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 21/5/2021, chi ngân sách nhà nước địa phương đạt 4.507.632 triệu đồng, đạt 46,07% kế hoạch năm. Trong đó: chi đầu tư phát triển 2.028.835 triệu đồng, đạt 65,97% kế hoạch; chi thường xuyên 2.478.797 triệu đồng, đạt 36,95% kế hoạch. Một số lĩnh vực chi thường xuyên như sau: chi sự nghiệp kinh tế 168.462 triệu đồng; chi giáo dục, đào tạo 870.191 triệu đồng; chi sự nghiệp y tế 252.865 triệu đồng; chi sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao 37.042 triệu đồng; chi đảm bảo xã hội 274.695 triệu đồng; chi quản lý hành chính 621.949 triệu đồng; chi khác 237.825 triệu đồng.



### c) Hoạt động ngân hàng

Ước tính đến 31/5/2021, tổng nguồn vốn của các tổ chức tín dụng đạt 98.649.708 triệu đồng, tăng 2,90% so với thời điểm 31/12/2020. Trong đó: nguồn vốn huy động trong dân cư và các tổ chức kinh tế đạt 91.429.676 triệu đồng, tăng 2,90% và chiếm 92,68% tổng nguồn vốn.

Tổng dư nợ đối với nền kinh tế đạt 70.402.603 triệu đồng, tăng 3,19% so với thời điểm 31/12/2020. Trong đó: dư nợ cho vay ngắn hạn 49.413.716 triệu đồng, tăng 2,66%; dư nợ cho vay trung và dài hạn 20.988.887 triệu đồng, tăng 4,45%. Dư nợ cho vay bằng nội tệ 67.441.804 triệu đồng, tăng 2,47%; dư nợ cho vay bằng ngoại tệ 2.960.799 triệu đồng, tăng 22,68%. Về chất lượng tín dụng: nợ xấu (nhóm 3,4,5) là 757.160 triệu đồng (chiếm 1,08% tổng dư nợ), giảm 0,66% so với thời điểm 31/12/2020.

## 8. Một số hoạt động xã hội

### a) Hoạt động văn hóa, thể thao

Toàn tỉnh đã tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền cổ động, văn hóa văn nghệ chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước, của tỉnh, trọng tâm là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; kỷ niệm 67 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2021); kỷ niệm 131 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021).

Ngày 27/4/2021, Trung tâm Văn hóa tỉnh Hưng Yên tổ chức chương trình Ca - Múa - Nhạc với chủ đề “Chào mừng ngày hội non sông” nhân dịp kỷ niệm 46 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2021) và 135 năm Ngày quốc tế lao động 1/5, hướng tới kỷ niệm 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021) và cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Sáng ngày 28/4/2021, Bảo tàng tỉnh khai mạc trưng bày chuyên đề: “75 năm Quốc hội Việt Nam và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên” với trên 100 hình ảnh, hiện vật và tư liệu sách, báo nhằm chào mừng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong tháng Năm, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tỉnh Hưng Yên đã có Công văn số 330/VHTTDL-QLVHGĐ ngày 01/5/2021 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; tạm dừng hoạt động các cơ sở dịch vụ: karaoke, vũ trường, game, quán bar, massage, khu vui chơi giải trí, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, các lễ hội, hoạt động, sự kiện đông người.

### b) Bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ

Từ ngày 16/4/2021 đến ngày 15/5/2021, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 03 vụ vi phạm môi trường, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 vụ với số

tiền xử phạt 10 triệu đồng. Trong năm tháng đầu năm (tính từ ngày 16/12/2020 đến 15/5/2021), toàn tỉnh đã phát hiện 38 vụ vi phạm môi trường, xử lý 31 vụ, số tiền xử phạt 1.420 triệu đồng. Nguyên nhân xử phạt chủ yếu về vi phạm quản lý chất thải nguy hại, xả thải vượt quá tiêu chuẩn, quy chuẩn ra môi trường; tiếp nhận chất thải rắn không đúng quy định; khai thác đất trái phép.

Từ ngày 16/4/2021 đến ngày 15/5/2021, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đã xảy ra 01 vụ cháy, không có vụ nổ. Vụ cháy xảy ra tại kho chứa vải vào ngày 29/4/2021 tại xã Long Hưng, huyện Văn Giang, nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng điều tra làm rõ. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/5/2021, tỉnh Hưng Yên đã xảy ra 4 vụ cháy.

#### c) An toàn giao thông

Theo số liệu của Ban An toàn giao thông tỉnh Hưng Yên, từ ngày 15/4/2021 đến 14/5/2021, toàn tỉnh xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông, đều là tai nạn đường bộ, làm chết 13 người, làm bị thương 12 người. So với tháng trước, số vụ tai nạn tăng 1 vụ, tăng 7,14%; số người chết tăng 6 người, tăng 85,71%; số người bị thương bằng với tháng trước. Tính chung năm tháng đầu năm (từ ngày 15/12/2020 đến 14/5/2021), toàn tỉnh đã xảy ra 59 vụ tai nạn giao thông, làm chết 41 người, làm bị thương 46 người. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ tai nạn giảm 2 vụ, giảm 3,28%; số người chết giảm 9 người, giảm 18,0%; số người bị thương tăng 19 người, tăng 70,37%.

#### ***Nơi nhận:***

- Tổng cục Thống kê;
- Đ/c Bí thư, Phó Bí thư TTTU, TVTU;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ;
- VP UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Lưu: VT, TH

**CỤC TRƯỞNG**

**Đào Trọng Truyền**